

Số: 149/2020/QĐST-HNGĐ

Sóc Trăng, ngày 18 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 267/2020/TLST-HNGĐ ngày 21-10-2020 về việc “Tranh chấp ly hôn”, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Trần Thị Ngọc T**, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số 167 đường N, Khóm K, Phường P, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Ông **Huỳnh Anh K**, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số 47/4 đường T, Khóm K, Phường P, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2020;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị Ngọc T với ông Huỳnh Anh K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Trần Thị Ngọc T với ông Huỳnh Anh K thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thị Ngọc T với ông Huỳnh Anh K thống nhất

tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trần Thị Ngọc T với ông Huỳnh Anh K thống nhất khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Trần Thị Ngọc T chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm mà bà Trần Thị Ngọc T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004729 ngày 06-10-2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nên bà Trần Thị Ngọc T đã nộp xong số tiền án phí. Trả lại cho bà Trần Thị Ngọc T số tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000 đồng sau khi khấu trừ tiền án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS thành phố Sóc Trăng;
- UBND Phường 2, TP. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(ĐÃ KÝ)**

**Võ Văn Như**